

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2018/HS-ST

Ngày: 27-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Châu Thị Lệ

2. Bà Trần Thị Tuyết

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền -
Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh ngày 24/3/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; cư trú tại: Đường H, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Cẩm N sinh năm 1980; tiền án: Không; tiền sự: Không; ngày 23/3/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; cư trú tại: Đường H, phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Tấn Đ là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước (có mặt).

Bị hại: Ông Lê Văn H, sinh năm 1960; cư trú tại: Đường L, phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1964; cư trú tại: Đường L, phường N, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 25/02/2018, ông Lê Văn H đến nhà ông Nguyễn Văn H tại đường Nguyễn Hồng, Phường 1, quận Gò Vấp để cùng nhau đi bộ ra quán gần nhà uống bia. Trước khi đi, ông H để chiếc xe máy biển số 59S2-210.30 hiệu Honda Airblad tại nhà của ông Hùng. Lúc này, Nguyễn Văn L (con trai ông H) đi chơi về thấy chiếc xe máy của ông H để trong sân nhà, không người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp và dắt chiếc xe máy tới tiệm Internet C, đường Lê Quang Định, Phường 1, quận Gò Vấp để gửi cho nhân viên của tiệm.

Đến 17 giờ ngày 26/02/2018, L đến lấy và đưa chiếc xe máy nêu trên đến tiệm sửa khóa trên đường Huỳnh Khương An thuộc Phường 5, quận Gò Vấp làm chìa, rồi chạy xe tới tiệm cầm đồ P, đường Lê Hoàng Phái, Phường 17, quận Gò Vấp do ông Nguyễn Phú T làm chủ để cầm cố. Thấy nghi vấn nên ông T đã trình báo công an.

Bản cáo trạng số 103/CTr-VKS ngày 18/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố Nguyễn Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản; áp dụng Khoản 1 Điều 173, các điểm i và s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày:

Nội dung, diễn biến tại phiên tòa đã phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên không tranh luận về tội danh, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm: Bị cáo chỉ phạm tội một cách bộc phát, thấy tài sản để sơ hở thì thực hiện, có phần thiếu cảnh giác của bị hại; bị cáo có trình độ học

vấn thấp, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, nên khả năng nhận thức còn hạn chế; bị cáo thiếu tình thương của người mẹ, sự quan tâm của người cha, giáo dục của gia đình. Mục đích của hình phạt không chỉ trừng trị mà còn hướng đến để người phạm tội sửa chữa sai lầm và giáo dục họ trở thành người có ích cho xã hội. Do đó, đề nghị áp dụng thêm điểm m Khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo với mức án là 06 tháng tù, cho hưởng án treo để bị cáo sửa đổi trở thành công dân tốt sau này.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng vì đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình và quyết tâm sửa chữa, không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên thực hiện hành vi, quyết định tố tụng, thu thập chứng cứ, tài liệu theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập chứng cứ, tài liệu của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Theo đó, khoảng 22 giờ, ngày 25/02/2018 khi đi chơi về đến nhà trên đường Nguyễn Hồng, Phường 1, quận Gò Vấp thì bị cáo nhìn thấy chiếc xe máy biển số 59S2-210.30 hiệu Honda Airblad đang để trong sân nhà, không người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bị cáo dắt chiếc xe tới tiệm Internet C, đường Lê Quang Định, Phường 1, quận Gò Vấp để gửi cho nhân viên của tiệm, rồi quay trở về nhà đi ngủ. Đến khoảng 17 giờ, ngày 26/02/2018 bị cáo quay lại lấy chiếc xe đi làm chìa khóa và đem đến tiệm cầm đồ để cầm cố nhưng sau đó đã bị bắt giữ cùng với vật chứng.

Kết luận định giá tài sản số 66/KL ngày 12/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: Giá trị chiếc xe máy AirBlade, biển số 59S2-210.30 do Công ty Honda Việt Nam sản xuất, đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 25/02/2018 là 31.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với

lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra vụ án hình sự và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để tuyên bố bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác để lén lút trộm cắp. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, thực hiện một cách cố ý để chiếm đoạt bất hợp pháp tài sản của người khác. Mặc dù khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nhưng xét về độ tuổi, khả năng nhận thức, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì việc áp dụng các biện pháp giáo dục khác không có tác dụng răn đe, phòng ngừa nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện Kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đề nghị là có căn cứ nên áp dụng các điểm i và s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt. Cũng xét, khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, chưa vi phạm chính sách pháp luật tại địa phương, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên áp dụng các khoản 1 và 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho hưởng án treo để bị cáo có điều kiện tu sửa bản thân, trở thành người có ích cho xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Chiếc xe máy bị bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[4] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Văn L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điều 91, các điểm i và s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các khoản 1 và 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt Nguyễn Văn L 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 27 tháng 6 năm 2018.

Giao Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân Phường 1, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo rõ.

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp, người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Chi cục THA dân sự Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- UBND Phường 1, Q. Gò Vấp
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Đăng Tân